

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm năm 2017

Căn cứ Văn bản số 1375/BYT-ATTP ngày 14/3/2018 của Bộ Y tế về việc chuẩn bị nội dung báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm năm 2017;

Thực hiện Văn bản số 650/UBND-KGVX ngày 16/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm năm 2017,

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm năm 2017, như sau:

I. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

1. Đánh giá công tác bảo đảm ATTP năm 2017

1.1. Công tác chỉ đạo và xây dựng, ban hành các văn bản về ATTP

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP và Năm cao điểm hành động vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và PTNT Tuyên Quang đã ban hành và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ được giao trong năm 2017, cụ thể:

- *Tham mưu cho UBND ban hành:* Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2017 Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2017.

- *Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành:* Kế hoạch số 139/KH-SNN ngày 20/01/2017 về triển khai thực hiện công tác quản lý vật tư nông nghiệp (VTNN) và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2017; Quyết định số 27/QĐ-SNN ngày 23/01/2017 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện công tác quản lý VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2017; Văn bản số 554/SNN-QLCL ngày 22/3/2017 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2017; Văn bản số 732/SNN-QLCL ngày 14/4/2017 về việc

triển khai tháng hành động vì ATTP; Văn bản số 966/SNN-QLCL ngày 16/5/2017 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Văn bản số 1828/SNN-QLCL ngày 14/9/2017 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm ATTP; Văn bản số 2037/SNN-QLCL ngày 16/10/2017 về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

1.2. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án đảm bảo ATTP

Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất ATTP cụ thể: Xây dựng 03 mô hình chăn nuôi lợn VietGAP (02 mô hình tại huyện Sơn Dương, 01 mô hình tại huyện Yên Sơn) với quy mô trên 1.500 con; 01 mô hình sản xuất chè VietGAP (tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên) với tổng diện tích trên 17,0 ha; 01 mô hình sản xuất chè theo định hướng hữu cơ (tại xã Tân Thành, huyện Hàm Yên) với diện tích 2,0 ha; triển khai 01 mô hình sản xuất rau theo hướng an toàn (tại xã Trung Môn, huyện Yên Sơn) với diện tích 08 ha; xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho 09 chuỗi/09 cơ sở (02 chuỗi cam; 02 chuỗi lợn; 03 chuỗi chè; 01 chuỗi rau, thịt, bưởi; 01 chuỗi cam, bưởi).

1.3. Công tác thông tin giáo dục truyền thông

Đã tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền các quy định của Nhà nước về quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương xây dựng các phóng sự quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn được xác nhận và được kiểm soát theo chuỗi, cụ thể:

ST T	Hoạt động thông tin truyền thông	Nội dung	Số lượng/buổi	Đối tượng	Số người tham dự/ phạm vi bao phủ
1	Tập huấn; hội thảo	Tuyên truyền các quy định của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm	844	Người sản xuất, kinh doanh; người tiêu dùng	61.197 lượt người/ địa bàn các huyện, thành phố
2	Truyền hình	Quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn được xác nhận và được kiểm soát theo chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	16	Người sản xuất, kinh doanh; người tiêu dùng	Trên toàn tỉnh
3	Tin, bài trên báo viết	Tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn	07	Người sản xuất, kinh doanh; người tiêu dùng	Trên toàn tỉnh
4	Băng rôn, khẩu hiệu, áp phích	Tuyên truyền các quy định của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm	35	Người sản xuất, kinh doanh; người tiêu dùng	Trên toàn tỉnh
5	Dán tem truy xuất nguồn gốc	Giới thiệu, quảng bá sản phẩm an toàn; quy trình sản xuất sản phẩm an toàn	292.424	Sản phẩm nông lâm thủy sản	09 cơ sở

Thông qua các lớp tập huấn và các chương trình truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh đã nắm được và tự giác chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Qua đó chất lượng VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản ngày càng được nâng lên.

1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm

- Về công tác quản lý chất lượng VTNN phục vụ đầu vào cho sản xuất: Đã kiểm tra được 536 cơ sở; Kết quả phát hiện 15 vụ vi phạm, xử phạt với số tiền là 54.000.000 đồng.

- Về công tác quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản: Đã kiểm tra, giám sát được 415 cơ sở, kết quả phát hiện 03 vụ vi phạm, xử phạt 2.100.000 đồng.

- Kiểm tra, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN, sản phẩm nông lâm thủy sản; xử lý cơ sở loại C theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và ATTP được kiểm tra, đánh giá là 1.252 cơ sở, Trong đó: 25 cơ sở đạt loại A; 1.207 cơ sở đạt loại B; 20 cơ sở đạt loại C; số cơ sở xếp loại C sau khi tái kiểm tra được xếp loại B là 20 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả triển khai thực hiện Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã cấp 2.100 bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn cho 1.050 hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ để ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn với UBND các xã, thị trấn và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết. Kết quả: Các hộ chấp hành tốt các nội dung đã ký cam kết.

1.5. Công tác kiểm nghiệm, giám sát và phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm

Hiện tại trên địa bàn tỉnh, không có phòng phân tích về VTNN và sản phẩm nông lâm thủy sản được chỉ định, do đó các mẫu phân tích về định lượng đều phải gửi đi phân tích tại các phòng được chỉ định ở thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng hoặc thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2017, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT đã lấy 615 mẫu VTNN và sản phẩm nông lâm thủy sản (gồm: 60 mẫu VTNN, 555 mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản; đã kiểm tra tets thử nhanh 516 mẫu, gửi phân tích định lượng 99 mẫu). Kết quả: Phát hiện 06 mẫu (05 mẫu VTNN và 01 mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản) vi phạm về chất lượng, xử phạt với số tiền 8.850.000 đồng.

1.6. Các hoạt động khác

Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo triển khai xây dựng và kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được 09 cơ sở. Từ việc xây dựng và kết nối sản phẩm an toàn với người tiêu dùng, tại các huyện, thành phố đã hình thành các tổ hợp tác tham gia thực hiện phát triển các chuỗi giá trị, trong đó nhiều tổ hợp tác đã thực hiện liên kết với các cơ sở kinh doanh tư nhân và các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản trong và ngoài tỉnh như: Công ty Sao Việt Tuyên Quang, Công ty Cổ phần chè Sông Lô; Công ty Cổ

phần Cam sành Hàm Yên; Hợp tác xã công nghệ cao Tiên Thành; Công ty DABACO (tỉnh Bắc Ninh); Công ty Cổ phần thức ăn CP (thành phố Hà Nội); Siêu thị BigC (thành phố Hà Nội); Trại giống Tam Đảo (tỉnh Vĩnh Phúc), Công ty giống cây trồng Hà Tĩnh... Việc liên kết nhằm tạo ra quy trình sản xuất - kinh doanh sản phẩm an toàn khép kín từ cung cấp cây giống, con giống, phân bón, thức ăn đến việc bao tiêu sản phẩm giữa các thành viên tổ hợp tác và doanh nghiệp. Nhiều sản phẩm nông lâm thủy sản khi tham gia chuỗi giá trị đã đạt được kết quả quan trọng như có mặt tại các siêu thị trong và ngoài tỉnh.

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được

Trong năm 2017, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT, sự cố gắng của ngành và sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị liên quan công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản đã đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể:

- Các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh đã được ban hành đồng bộ, đầy đủ giúp cho công tác quản lý nhà nước về chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh được hiệu quả hơn; bộ máy tổ chức, cán bộ làm công tác Quản lý chất lượng VTNN và ATTP được củng cố; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ được quan tâm thực hiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý chất lượng cũng được quan tâm và đầu tư cho các đơn vị để thực hiện.

- Công tác thông tin truyền thông, phổ biến kiến thức pháp luật về chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản cũng được quan tâm và đẩy mạnh, dưới nhiều hình thức phong phú, đến nhiều đối tượng khác nhau, góp phần làm chuyển biến nhận thức đối với các đơn vị quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản được tăng cường, triển khai quyết liệt, kịp thời và hiệu quả.

- Sự phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản ngày càng chặt chẽ, qua đó đã tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của các tổ chức, cá nhân, góp phần hạn chế được việc sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản không đảm bảo chất lượng, ATTP lưu thông trên địa bàn tỉnh.

- Việc hỗ trợ xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được triển khai mạnh mẽ, đã xây dựng và kết nối 09 cơ sở sản xuất theo chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, nâng tổng số cơ sở cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn được kiểm soát theo chuỗi lên 11 cơ sở.

2.2. Tồn tại

- Công tác tuyên truyền, tập huấn các quy định của Nhà nước về quản lý VTNN và ATTP nông lâm thủy sản có lúc, có nơi chưa được thường xuyên.

- Tình trạng sử dụng phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật có chỗ, có lúc chưa tuân thủ theo quy trình kỹ thuật vẫn còn xảy ra.

- Việc kinh doanh VTNN (*thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật*) và thực phẩm nông lâm thủy sản (*cà phê*) kém chất lượng vẫn còn xảy ở một số cơ sở.

- Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (*VietGAP*) chưa được nhiều; Số lượng mẫu VTNN và sản phẩm nông lâm thủy sản lấy để phân tích định lượng các chỉ tiêu về chất lượng, ATTP vẫn còn hạn chế.

3. Kiến nghị

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh trong thời gian tiếp theo, Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng đề nghị:

3.1. UBND tỉnh

- Xem xét ưu tiên bổ sung nguồn nhân lực cho cơ quan quản lý cấp tỉnh và cấp huyện để thực hiện tốt hơn công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo UBND huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các cấp tăng cường phối hợp trong công tác quản lý và thi hành pháp luật về lĩnh vực quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

3.2. Bộ Nông nghiệp và PTNT

- Tiếp tục phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam triển khai các chương trình truyền thông, quảng bá các chuyên mục "*Nông nghiệp sạch cho người Việt Nam, cho Thế giới*", "*Địa chỉ xanh Nông sản sạch*", "*Chuỗi thực phẩm an toàn - Từ sản xuất đến bàn ăn*".

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản cho cán bộ làm công tác chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

- Xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Vì công tác kiểm tra kiểm soát giết mổ không phù hợp với các tỉnh miền núi do các cơ sở giết mổ phần lớn là hộ gia đình giết mổ nhỏ lẻ, phân tán do đó không đủ nguồn lực để kiểm soát trước và sau khi giết mổ.

4. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục tham mưu cho HĐND và UBND tỉnh ban hành các văn bản xây dựng cơ chế, chính sách, chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản, quy định của Nhà nước cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan cấp huyện đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nông lâm thủy sản theo phân cấp quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; tập trung kiểm tra, giám sát và lấy mẫu các sản phẩm hàng hóa vi phạm nhiều trong những năm gần đây; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Kết nối sản phẩm an toàn với người tiêu dùng; tổ chức xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, nhằm tạo ra quy trình sản xuất - kinh doanh sản phẩm an toàn khép kín từ cung cấp cây giống, con giống, phân bón, thức ăn đến việc bao tiêu sản phẩm giữa các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

II. Kết quả thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và khắc phục những tồn tại yếu kém (theo Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP giai đoạn 2011 - 2016)

1. Tình hình thực hiện chỉ đạo khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh trong công tác triển khai quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp, như: Triển khai Năm cao điểm vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp, tháng cao điểm, dịp lễ hội, tết trung thu và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác khắc phục những tồn tại yếu kém (theo Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP giai đoạn 2011 - 2016)

Tháng 12/2016, Đoàn giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP giai đoạn 2011 – 2016 tại Sở Nông nghiệp và PTNT và đã đưa 4 nội dung kiến nghị. Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện kết luận của Đoàn giám sát và tăng cường công tác quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản, kết quả như sau:

2.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện tốt các chính sách pháp luật về ATTP; tham mưu cho UBND tỉnh có cơ chế khuyến khích các cơ sở thực hiện sự liên kết từ khâu sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm: Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp như: Nghị quyết số 10/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 22/7/2014 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 41/2015/NQ-HĐND ngày 22/12/2015 của HĐND tỉnh về quy định chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển Hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND tỉnh về việc Ban

hành Quy định về hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; quy mô diện tích tối thiểu đối với Dự án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Năm 2017 đã tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 về chính sách khuyến khích phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.2. Tăng cường hơn nữa các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông để tuyên truyền, hướng dẫn cho người tiêu dùng có kiến thức và biết lựa chọn sản phẩm an toàn: Đã phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh triển khai các bản tin chương trình truyền thông, quảng bá các chuyên mục “*Nông nghiệp sạch cho người Việt Nam, cho Thế giới*”, “*Địa chỉ xanh Nông sản sạch*”, “*Chuỗi thực phẩm an toàn - Từ sản xuất đến bàn ăn*” cho người tiêu dùng biết và lựa chọn.

2.3. Hàng năm có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác ATTP của các đơn vị quản lý và tham gia quản lý nhà nước đối với “Chuỗi cung ứng thực phẩm” ở các cấp đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao: Năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chú trọng trong công tác đào tạo, tập huấn chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là các xã triển khai thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới; cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn do Bộ Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị thuộc Bộ tổ chức; do đó công tác quản lý chất lượng ATTP năm 2017 đã được nâng lên rõ rệt, đặc biệt là các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được xác nhận năm 2017 tăng cao so với năm 2016 (năm 2016 xác nhận 03 cơ sở, năm 2017 xác nhận 09 cơ sở).

2.4. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý: Thường xuyên phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương thanh tra, kiểm tra; phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh VTNN và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo công tác đảm bảo ATTP năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm 2018; Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo./.#

Nơi nhận: ✓

- UBND tỉnh
- Cục Quản lý CLNLS&TS (báo
- Ban chỉ đạo ATTP tỉnh (cáo);
- Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLCL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ
NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN

TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Đại Thành